

Số: /KH-TTT

Quảng Ngãi, ngày tháng 7 năm 2024

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án “Xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập” trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

Thực hiện Quyết định số 390/QĐ-TTg ngày 28/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập” (gọi tắt là Đề án); Quyết định số 56/QĐ-TW ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị về ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập; Kế hoạch số 2032/KH-TTTP ngày 08/9/2023 của Thanh tra Chính phủ về triển khai thực hiện Đề án “Xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập”; Công văn số 1631/UBND-NC ngày 02/4/2024 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Đề án “Xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập” trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Thanh tra tỉnh xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ của cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập trong năm 2024 và các năm tiếp theo như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ theo Quyết định số 390/QĐ-TTg ngày 28/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập” (gọi tắt là Đề án); Kế hoạch số 2032/KH-TTTP ngày 08/9/2023 của Thanh tra Chính phủ về triển khai thực hiện Đề án “Xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập” và Công văn số 1631/UBND-NC ngày 02/4/2024 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Đề án “Xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập” trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

- Nhằm hiện đại hoá, chuyển đổi số công tác kiểm soát tài sản, thu nhập, lưu trữ, bảo vệ an toàn và cung cấp chính xác, đầy đủ, kịp thời về bản kê khai; kết luận xác minh tài sản, thu nhập và các dữ liệu khác có liên quan đến kiểm soát tài sản, thu nhập theo quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng và các quy định pháp luật khác có liên quan để góp phần phòng ngừa, phát hiện, xử lý tham nhũng.

2. Yêu cầu

Phân công rõ trách nhiệm của Văn phòng và các Phòng Nghiệp vụ thuộc Thanh tra tỉnh; các nội dung cần phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan; bảo đảm thực hiện kịp thời các nhiệm vụ được Thủ tướng Chính

phủ, Thanh tra Chính phủ và Chủ tịch UBND tỉnh giao theo đúng tiến độ, đạt chất lượng và hiệu quả cao.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Thanh tra tỉnh

1.1. Văn phòng Thanh tra tỉnh

a) Phân công công chức của Văn phòng có trình độ chuyên môn nghiệp vụ về công nghệ thông tin để thực hiện nhiệm vụ quản trị (*thiết lập tài khoản, phân quyền*) Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập sau khi có hướng dẫn cụ thể của Thanh tra Chính phủ.

b) Đề xuất chuẩn bị cơ sở vật chất, điều kiện, nguồn lực để triển khai Hệ thống công nghệ thông tin theo Đề án “Xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập”, gồm: máy tính, thiết bị số hóa Bản kê khai, cài đặt phần mềm,...

c) Phối hợp với phòng Nghiệp vụ 3 Thanh tra tỉnh tham mưu Chánh Thanh tra tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện:

- Tổ chức triển khai thực hiện hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ về quản lý, vận hành, khai thác và bảo vệ Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập đảm bảo sự thống nhất, hiệu quả, an toàn, bảo mật của Hệ thống trong quá trình vận hành.

- Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cho công chức có nghiệp vụ về công nghệ thông tin và công chức được giao nhiệm vụ thực hiện công tác kiểm soát tài sản, thu nhập đáp ứng các nhiệm vụ quản lý, duy trì và vận hành Cơ sở dữ liệu về kiểm soát tài sản, thu nhập do Thanh tra Chính phủ tổ chức.

d) Trực tiếp tham mưu Chánh Thanh tra tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện các nội dung như sau:

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh và các cơ quan có liên quan trong việc thực hiện các tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy định kỹ thuật về công nghệ thông tin để vận hành, quản lý, khai thác hệ thống bảo đảm sự thống nhất, hiệu quả, tính an toàn, bảo mật của hệ thống trong quá trình vận hành.

- Phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh và các cơ quan có liên quan trong việc tích hợp Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập với hệ thống thông tin báo cáo, chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh để cung cấp số liệu thống kê, báo cáo và kết quả phân tích dữ liệu về kiểm soát tài sản, thu nhập phục vụ chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh theo quy định.

- Phối hợp với Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh xem xét, quyết định bố trí kinh phí thực hiện các nội dung của Đề án; kinh phí thường xuyên để phục vụ công tác tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng, vận hành, bảo trì, sửa chữa, nâng cấp hệ

thông, thiết bị phục vụ vận hành Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập.

1.2. Phòng Nghiệp vụ 3 Thanh tra tỉnh

a) Phân công công chức của phòng Nghiệp vụ 3:

- Trực tiếp quản lý, vận hành, khai thác và bảo vệ Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập khi có hướng dẫn cụ thể của Thanh tra Chính phủ.

- Làm đầu mối thực hiện tiếp nhận, cập nhật, xử lý thông tin về kiểm soát tài sản, thu nhập do cơ quan, đơn vị, địa phương quản lý người có nghĩa vụ kê khai trên địa bàn tỉnh và các Cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập khác cung cấp.

b) Phối hợp với Văn phòng, các phòng Nghiệp vụ Thanh tra tỉnh thực hiện:

- Triển khai phổ biến nội dung Đề án “Xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản thu nhập” theo Quyết định số 390/QĐ-TTg ngày 28/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ đến toàn thể cán bộ, công chức, người lao động tại cơ quan Thanh tra tỉnh.

- Yêu cầu người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập tại cơ quan Thanh tra tỉnh chấp hành việc kê khai trực tuyến thông qua chức năng của Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập.

c) Tham mưu Chánh Thanh tra tỉnh phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương (*các sở, ban ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố, các đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp Nhà nước thuộc UBND tỉnh*) có liên quan thực hiện:

- Tuyên truyền, phổ biến nội dung Đề án Xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập tới các cơ quan, đơn vị, địa phương nhằm nâng cao nhận thức của người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập tại các cơ quan, đơn vị, địa phương và phối hợp trong quá trình thực hiện.

- Tham gia góp ý, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Thanh tra Chính phủ về quản lý, khai thác, vận hành Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Quyết định số 56/QĐ-TW ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị về ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập.

- Tổ chức triển khai, hướng dẫn người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập tại các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc chấp hành việc kê khai trực tuyến thông qua chức năng của Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập.

- Phối hợp với các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập khác trên địa bàn tỉnh trong quá trình thực hiện Đề án.

d) Tham mưu Chánh Thanh tra tỉnh trình UBND tỉnh báo cáo Thủ tướng Chính phủ (*thông qua Thanh tra Chính phủ*) về tình hình triển khai thực hiện Đề án.

2. Theo chức năng, nhiệm vụ được Chủ tịch UBND tỉnh giao tại Công văn số 1631/UBND-NC ngày 02/4/2024 về triển khai thực hiện Đề án “Xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập” trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, Chánh Thanh tra tỉnh đề nghị Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương tích cực phối hợp với Thanh tra tỉnh trong việc tổ chức, thực hiện Đề án, bảo đảm hoàn thành các nhiệm vụ được Chủ tịch UBND tỉnh giao theo đúng tiến độ, cụ thể:

2.1. Sở Tài chính

Thẩm định kinh phí thực hiện các nội dung của Đề án “Xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập”; tham mưu UBND tỉnh cấp kinh phí thường xuyên để vận hành, bảo trì, sửa chữa, nâng cấp hệ thống, thiết bị phục vụ vận hành Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập.

2.2. Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh

- Phối hợp với Thanh tra tỉnh thực hiện các tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy định chuẩn hóa để kết nối, tích hợp dữ liệu, khai thác, chia sẻ Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập với các cơ sở dữ liệu chuyên ngành khác.

- Hướng dẫn, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc bảo vệ an toàn, bảo mật, lưu trữ thông tin Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập.

- Triển khai các giải pháp kỹ thuật để bảo mật dữ liệu lưu trữ và dữ liệu trao đổi thuộc phạm vi bí mật nhà nước theo quy định của pháp luật.

2.3. Văn phòng UBND tỉnh

Tích hợp Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập với hệ thống thông tin báo cáo cáo và Trung tâm thông tin chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh.

2.4. Các sở, ban ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố, các đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp Nhà nước thuộc UBND tỉnh

Triển khai thực hiện các nhiệm vụ được Chủ tịch UBND tỉnh giao tại Công văn số 1631/UBND-NC ngày 02/4/2024.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Chánh Thanh tra tỉnh yêu cầu Chánh Văn phòng, Trưởng các phòng Nghiệp vụ 1, 2, 3, 4 của Thanh tra tỉnh triển khai thực hiện các nhiệm vụ được nêu tại khoản 1 Mục II Kế hoạch này.

2. Đề nghị Thủ trưởng các sở, ban ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố, các đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp Nhà nước thuộc UBND tỉnh triển khai thực hiện các nhiệm vụ được nêu tại khoản 2 Mục II Kế hoạch này.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập” trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, trong quá trình thực hiện có vướng mắc, đề nghị Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương góp ý về Thanh tra tỉnh để kịp thời, sửa đổi cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Thanh tra Chính phủ (báo cáo);
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy;
- Văn phòng ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Các sở, ban ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp Nhà nước thuộc UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Thanh tra tỉnh;
- Văn phòng và các phòng NV- Thanh tra tỉnh;
- Lưu: VT, NV3.

CHÁNH THANH TRA

Phạm Xuân Duệ